TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 71/2018/QĐST – HNGĐ

Đông Hải, ngày 04 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành và ghi nhận sự thỏa thuận ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2017/TLST – HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành yêu cầu Tòa án ghi nhận về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim C, sinh năm 1981
Địa chỉ: (nhà không có số) thuộc ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Võ Văn G, sinh năm 1979

Địa chỉ: (nhà không có số) thuộc ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Võ Văn G là Luật sư Dương Long H, đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1947;

Địa chỉ: ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1961;

- Anh Quách Văn N, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: (nhà không có số) thuộc ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2. Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Kim C được quyền sở hữu và quản lý các tài sản sau:

- 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu KIA, biển số 94C – 013-52, số máy JT 648481, số khung RNHKCB27TD; Giấy chứng nhận đăng ký xe do ông Võ Văn G đứng tên;

- 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu HYUDAI, biển số 94C – 020-80, số khung 17BPFD002956; Giấy chứng nhận đăng ký xe do ông Võ Văn G đứng tên;

- Phần đất có diện tích 1.664,1m 2 nằm tại thửa số 222 và một phần thửa 31 do ông Nguyễn Văn B đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất một phần và ông Quách Văn T đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất một phần, thửa đất tọa lạc tại ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Trên phần đất có gắn căn nhà ngang 14,3m, dài 29,1m, tổng diện tích 416,13m^2, kiến trúc nhà khung sường bê tông cốt thép, nền tráng xi măng, mái lợp tol lạnh, đoàn tay sắt, không có trần, phía sau có 01 mái che ngang 14,3m, dài 4m, diện tích 57,2m^2, kiến trúc mái che khung sườn bằng thép, nền tráng xi măng, mái lợp tol lạnh, đoàn tay sắt, vách đóng thiết không có trần.

- Phần đất có diện tích 207,3m^2 nằm tại thửa số 274 tờ bản đồ số 36 do chị Nguyễn Kim C đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thửa đất tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Phần đất có diện tích 425,2m 2 nằm tại thửa số 224 và thửa số 225 và một phần thửa 226, tờ bản đồ số 36 do anh Võ Văn G đứng tên trong sổ mục kê đất đai, thửa đất tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Trên phần đất có gắn căn nhà ngang 12,5m, dài 16m, tổng diện tích 200m^2, kiến trúc nhà khung sường bê tông cốt thép, nền tráng xi măng, mái lợp tol lạnh, đòn tay gỗ dầu, không có trần.

Những tài sản trên hiện nay chị Nguyễn Kim C đang trực tiếp quản lý, sử dụng.

Anh Võ Văn G được quyền sở hữu và quản lý các tài sản sau:

- Phần đất có diện tích 200m^2 nằm tại thửa số 220 và 01 phần thửa số 221, tờ bản đồ số 36 do anh Võ Văn G đứng tên trong sổ mục kê đất đai, thửa đất tọa lạc tại ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Phần đất có diện tích 637m^2 nằm tại thửa số 273 tờ bản đồ số 36 do anh Võ Văn G đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thửa đất tọa lạc tại ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Phần đất có diện tích 11.021,6m^2 nằm tại thửa số 378, thửa 208 và 01 phần thửa số 212, tờ bản đồ số 25+10 do anh Võ Văn G đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thửa đất tọa lạc tại ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Trên phần đất có gắn liền căn nhà trước ngang 5,95m, dài 11,6m, kiến trúc, khung sườn bê tông cốt thép, nền lót gạch men, mái lợp tol lạnh, đòn tay gỗ dầu; nhà giữa ngang 11,82m, dài 12,6, kiến trúc, khung sườn bê tông cốt thép, nền lót gạch men, mái lợp

tol lạnh, đòn tay gỗ dầu; nhà sau ngang 11,82m, dài 4m, kiến trúc khung sườn bê tông cốt thép, nền lót gạch men, mái lợp tol lạnh, đòn tay gỗ dầu; căn nhà thứ hai có chiều ngang 7,2m, dài 12,7m kiến trúc khung sườn bê tông cốt thép, nền lót gạch men, mái lợp tol lạnh, đòn tay gỗ dầu.

Những tài sản trên hiện nay anh Võ Văn G đang trực tiếp quản lý sử dụng.

Anh Võ Văn G và chị Nguyễn Kim C có quyền và nghĩa vụ kê khai đăng ký các tài sản đã thỏa thuận tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Chi phí đo đạc và thẩm định tài sản chị Nguyễn Kim C nộp 1.500.000 đồng đã chi hết số tiền 1.150.000 đồng, còn lại 350.000 đồng đã trả lại cho chị C và quyết toán xong.

Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm d, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các đương sự không phải nộp. Chị Nguyễn Kim C đã dự nộp án phí số tiền 12.000.000 đồng, theo biên lai thu số 0006562 ngày 11/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được nhận lại khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 và 26 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Kiều Song Toàn